

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
GIÁO DỤC VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Tên học phần: Giáo dục và truyền thông môi trường

- Mã học phần: 211343004

1.2. Số tín chỉ: 3

1.3. Thuộc chương trình đào tạo trình độ: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

1.4. Tên giảng viên đảm nhận giảng dạy:

Giảng viên 1:

Họ và tên: Chu Văn Mạnh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại, email: 0973 013 611 nguoiithanhdat9x@gmail.com

Địa điểm làm việc: Khoa Môi trường

Hướng nghiên cứu chính: Khoa học môi trường

1.5. Loại học phần: Bắt buộc

1.6. Điều kiện tiên quyết: Không có học phần tiên quyết.

1.7. Phân bổ thời gian:

- Nghe giảng lý thuyết : 25 tiết
- Làm bài tập trên lớp : 5 tiết
- Thực hành, thực tập : 30 tiết
- Tự học : 90 giờ

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung của học phần

Mã mục tiêu	Mô tả mục tiêu
G1	Học phần trang bị các khái niệm về giáo dục môi trường và kiến thức về truyền thông môi trường, mục tiêu, đối tượng của giáo dục môi trường, nguyên tắc của giáo dục môi trường. Các nguyên tắc, các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường, các phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường.
G2	Hiểu đúng bản chất của truyền thông môi trường, bản chất của giáo dục môi trường, vận dụng vào truyền thông trong thực tế. Môn học cung cấp các kiến thức về Xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường.

Mã mục tiêu	Mô tả mục tiêu
G3	Hướng dẫn giáo dục truyền thông môi trường ở miền núi, nông thôn, đồng bằng, vùng ven biển và đô thị. Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng hoạt động tuyên truyền, truyền thông để bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tạo cho sinh viên có kỹ năng bảo vệ các loài động thực vật hoang dã, bảo vệ đa dạng sinh học tại các vùng sinh thái khác nhau như: vùng sinh thái nước, vùng sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái trên cạn, hệ sinh thái sông, hồ, hang động, thác nước ...

2.2. Mục tiêu cụ thể của học phần

a) Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên kiến thức về giáo dục và truyền thông môi trường, đường dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường. Mục tiêu, nguyên tắc của giáo dục môi trường, sự cần thiết của giáo dục môi trường, các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường, các phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường và phương pháp tiếp cận truyền thông môi trường.

b) Kỹ năng: Sinh viên có thể xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục, truyền thông môi trường tại các vùng khác nhau. Hiểu được bản chất của giáo dục môi trường và phương pháp tiếp cận truyền thông môi trường.

c) Tự chủ và trách nhiệm: Biết vận dụng kiến thức đã học trong việc giáo dục và truyền thông môi trường. Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng hoạt động tuyên truyền, truyền thông để bảo vệ môi trường.

3. Chuẩn đầu ra học phần

	Về kiến thức
CLO1	Nắm vững khái niệm về giáo dục môi trường và khái niệm truyền thông môi trường; mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc của giáo dục môi trường, sự cần thiết của giáo dục môi trường, các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường, các nguyên tắc, mục tiêu đối tượng của truyền thông môi trường, các phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường và phương pháp tiếp cận truyền thông môi trường.
CLO2	Người học phân biệt giáo dục môi trường và truyền thông môi trường.
	Về kỹ năng
CLO3	Sinh viên có thể xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục, truyền thông môi trường tại các vùng khác nhau.
CLO4	Nắm vững các quy định, các biện pháp giáo dục và truyền thông môi trường, áp dụng trong thực tế. Hiểu đúng bản chất của

	truyền thông môi trường, bản chất của giáo dục môi trường, vận dụng vào truyền thông trong thực tế.
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>
CLO5	Cần phải nhiệt tình, chu đáo trong công tác giáo dục và truyền thông môi trường. Biết vận dụng kiến thức đã học trong việc Giáo dục và truyền thông môi trường. Các phương pháp, các phương tiện giáo dục môi trường, các công cụ truyền thông môi trường, hiệu quả của truyền thông môi trường.
CLO6	Biết cách chủ động làm việc độc lập sáng tạo và khả năng làm việc theo nhóm. Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng hoạt động tuyên truyền, truyền thông để bảo vệ môi trường.

4. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp các cách tiếp cận xây dựng hệ thống giáo dục truyền thông môi trường, hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường, hướng dẫn giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau. Trang bị các khái niệm về giáo dục môi trường và kiến thức về truyền thông môi trường. Nắm vững khái niệm về giáo dục môi trường và khái niệm truyền thông môi trường, mục tiêu đối tượng của giáo dục môi trường, nguyên tắc của giáo dục môi trường, sự cần thiết của giáo dục môi trường, các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường, các nguyên tắc của truyền thông môi trường, mục tiêu đối tượng của truyền thông môi trường, truyền thông môi trường ở Việt Nam, các phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường và phương pháp tiếp cận truyền thông môi trường. Môn học cung cấp các kiến thức về Xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường như: Giai đoạn 1 xác định vấn đề, giai đoạn 2 là lập kế hoạch, giai đoạn 3 là tạo sản phẩm truyền thông, giai đoạn 4 là thực hiện và phản hồi về tác động của sản phẩm truyền thông, hướng dẫn giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau.

5. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy					Đáp ứng CDR học phần CLO
	Lên lớp				Thời gian sinh viên tự học (giờ)	
	Lý thuyết (gồm bài tập) (tiết)	Seminar (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (tiết)	Thực hành, thực tập ngoài cơ sở (tiết)		
Chương 1: Giáo dục môi trường	6				10	CLO1 CLO3

Nội dung	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy					Đáp ứng CDR học phần CLO
	Lên lớp				Thời gian sinh viên tự học (giờ)	
	Lý thuyết (gồm bài tập) (tiết)	Seminar (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (tiết)	Thực hành, thực tập ngoài cơ sở (tiết)		
1.1. Định nghĩa Giáo dục môi trường 1.2. Lịch sử hình thành và phát triển 1.3. Mục tiêu đối tượng của Giáo dục môi trường 1.4. Nguyên tắc của Giáo dục môi trường 1.5. Sự cần thiết của Giáo dục môi trường 1.6. Giáo dục môi trường ở Việt Nam						
Chương 2: Truyền thông môi trường 2.1. Khái niệm Truyền thông môi trường 2.2. Các yếu cầu cơ bản của truyền thông môi trường 2.3. Các nguyên tắc của truyền thông môi trường 2.4. Mục tiêu đối tượng của truyền thông môi trường 2.5. Truyền thông môi trường ở Việt Nam	6				10	CLO3 CLO4
Chương 3: Các cách tiếp cận xây dựng hệ	6				10	CLO2 CLO5

Nội dung	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy					Đáp ứng CDR học phần CLO
	Lên lớp				Thời gian sinh viên tự học (giờ)	
	Lý thuyết (gồm bài tập) (tiết)	Seminar (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (tiết)	Thực hành, thực tập ngoài cơ sở (tiết)		
thống Giáo dục truyền thông môi trường 3.1. Tiếp cận giáo dục môi trường 3.2. Tiếp cận truyền thông môi trường <i>* Nội dung thực hành:</i> 1. Tổ chức cho sinh viên đi giao lưu với học sinh các trường THCS, THPT tuyên truyền về giáo dục và bảo vệ môi trường.						
Chương 4: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường 4.1. Giai đoạn 1: Xác định vấn đề 4.2. Giai đoạn 2: Lập kế hoạch 4.3. Giai đoạn 3: Tạo sản phẩm truyền thông 4.4. Giai đoạn 4: Thực hiện và phản hồi	6				10	CLO5 CLO6

Nội dung	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy					Đáp ứng CDR học phần CLO
	Lên lớp				Thời gian sinh viên tự học (giờ)	
	Lý thuyết (gồm bài tập) (tiết)	Seminar (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (tiết)	Thực hành, thực tập ngoài cơ sở (tiết)		
Chương 5: Hướng dẫn Giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau 5.1. Giáo dục truyền thông môi trường ở miền núi 5.2. Giáo dục truyền thông môi trường ở nông thôn đồng bằng 5.3. Giáo dục truyền thông môi trường vùng ven biển 5.4. Giáo dục truyền thông môi trường ở đô thị <i>* Nội dung thực hành:</i> 1. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở miền núi. 2. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở nông thôn, đồng bằng. 3. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường vùng ven biển. 4. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở đô thị	6		30		60	CLO4 CLO5 CLO6

Nội dung	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy					Đáp ứng CDR học phần CLO
	Lên lớp				Thời gian sinh viên tự học (giờ)	
	Lý thuyết (gồm bài tập) (tiết)	Seminar (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (tiết)	Thực hành, thực tập ngoài cơ sở (tiết)		
5. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường tại vườn Quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên						
TỔNG	30		30		90	

6. Chuẩn đầu ra của học phần với CDR của CTĐT

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CDR CỦA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

T	T	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
1		Về kiến thức	
		CLO1: Nắm vững khái niệm về giáo dục môi trường và khái niệm truyền thông môi trường; mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc của giáo dục môi trường, sự cần thiết của giáo dục môi trường, các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường, các nguyên tắc, mục tiêu đối tượng của truyền thông môi trường, các phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường và phương pháp tiếp cận truyền thông môi trường	PLO3
		CLO2: Người học phân biệt giáo dục môi trường và truyền thông môi trường	PLO3
2		Về kỹ năng	
		CLO3: Sinh viên có thể xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục, truyền thông môi trường tại các vùng khác nhau	PLO8

	CLO4: Nắm vững các quy định, các biện pháp giáo dục và truyền thông môi trường, áp dụng trong thực tế. Hiểu đúng bản chất của truyền thông môi trường, bản chất của giáo dục môi trường, vận dụng vào truyền thông trong thực tế.	PLO8
3	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
	CLO5: Cần phải nhiệt tình, chu đáo trong công tác giáo dục và truyền thông môi trường. Biết vận dụng kiến thức đã học trong việc Giáo dục và truyền thông môi trường. Các phương pháp, các phương tiện giáo dục môi trường, các công cụ truyền thông môi trường, hiệu quả của truyền thông môi trường	PLO10
	CLO6: Biết cách chủ động làm việc độc lập sáng tạo và khả năng làm việc theo nhóm. Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng hoạt động tuyên truyền, truyền thông để bảo vệ môi trường	PLO10

7. Tài liệu giảng dạy

7.1. Tài liệu chính

1. Văn Hữu Tập - Nguyễn Thị Hồng Viên-Nguyễn Thị Đông- Chu Thị Hồng Huyền- Nguyễn Thu Huyền (2023), *Giáo dục truyền thông môi trường (lý thuyết và thực hành)*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.

7.1. Tài liệu tham khảo:

1. Lê Văn Khoa (chủ biên), Phan Văn Kha, Phan Thị Lạc, Nguyễn Thị Minh Phương (2011), *Môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

8. Nhiệm vụ của giảng viên và sinh viên

Nội dung	Số tiết	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CĐR HP
Chương 1: Giáo dục môi trường 1.1. Định nghĩa Giáo dục môi trường	6	- Giảng cho sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về giáo dục môi trường, mục tiêu,	- Chủ động đọc trước giáo trình phần chương 1 trước khi đến lớp.	CLO 1 CLO 3

Nội dung	Số tiết t	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CĐR HP
1.2. Lịch sử hình thành và phát triển 1.3. Mục tiêu đối tượng của Giáo dục môi trường 1.4. Nguyên tắc của Giáo dục môi trường 1.5. Sự cần thiết của Giáo dục môi trường 1.6. Giáo dục môi trường ở Việt Nam		nguyên tắc của giáo dục môi trường, lịch sử hình thành và phát triển của Giáo dục môi trường.	- Nắm được kiến thức cơ bản về giáo dục môi trường, mục tiêu, nguyên tắc của giáo dục môi trường, lịch sử hình thành và phát triển của giáo dục môi trường.	
Chương 2: Truyền thông môi trường 2.1. Khái niệm Truyền thông môi trường 2.2. Các yếu tố cơ bản của truyền thông môi trường 2.3. Các nguyên tắc của truyền thông môi trường 2.4. Mục tiêu đối tượng của truyền thông môi trường 2.5. Truyền thông môi trường ở Việt Nam	6	- Cung cấp kiến thức cho sinh viên nắm được về truyền thông môi trường, các yêu cầu của truyền thông môi trường, mục tiêu, nguyên tắc của truyền thông môi trường.	- Đọc trước giáo trình phần chương 2 trước khi đến lớp. - Nắm được kiến thức về truyền thông môi trường, mục tiêu, nguyên tắc của truyền thông môi trường, các yêu cầu của truyền thông môi trường.	CLO 3 CLO 4
Chương 3: Các cách tiếp cận xây dựng hệ thống Giáo dục truyền thông môi trường 3.1. Tiếp cận giáo dục môi trường	16	- Giảng cho sinh viên nắm được kiến thức về cách tiếp cận xây dựng hệ thống giáo dục môi trường, cách tiếp cận xây dựng hệ thống truyền thông môi trường.	- Đọc trước giáo trình phần chương 3 trước khi đến lớp. - Nắm được bài giảng của giảng viên trên lớp về cách tiếp cận xây dựng hệ thống giáo dục môi trường và	CLO 2 CLO 5

Nội dung	Số tiết t	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CĐR HP
3.2. Tiếp cận truyền thông môi trường <i>* Nội dung thực hành:</i> 1. Tổ chức cho sinh viên đi giao lưu với học sinh các trường THCS, THPT tuyên truyền về giáo dục và bảo vệ môi trường.			truyền thông môi trường.	
Chương 4: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường 4.1. Giai đoạn 1: Xác định vấn đề 4.2. Giai đoạn 2: Lập kế hoạch 4.3. Giai đoạn 3: Tạo sản phẩm truyền thông 4.4. Giai đoạn 4: Thực hiện và phản hồi	16	- Giảng cho sinh viên nắm được kiến thức cơ bản các bước để xây dựng kế hoạch chương trình truyền thông môi trường.	- Đọc trước giáo trình chương 4 trước khi đến lớp. - Nắm được bài giảng của giảng viên về các bước để xây dựng kế hoạch chương trình truyền thông môi trường.	CLO 5 CLO 6
Chương 5: Hướng dẫn Giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau 5.1. Giáo dục truyền thông môi trường ở miền núi	16	- Cung cấp kiến thức cho sinh viên nắm được thế nào là giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng như: miền núi, nông thôn đồng bằng, đô thị, vùng ven biển. - Giảng viên kiểm tra sự chuẩn bị trước của sinh viên, giao thông	- Đọc trước giáo trình chương 5 trước khi đến lớp. - Nắm được bài giảng trên lớp về cách giáo dục truyền thông môi trường ở các vùng miền khác nhau. - Sinh viên đọc trước bài thực hành ở nhà,	CLO 4 CLO 5 CLO 6

Nội dung	Số tiết t	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CDR HP
5.2. Giáo dục truyền thông môi trường ở nông thôn đồng bằng 5.3. Giáo dục truyền thông môi trường vùng ven biển 5.4. Giáo dục truyền thông môi trường ở đô thị <i>* Nội dung thực hành:</i> 1. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở miền núi. 2. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở nông thôn, đồng bằng. 3. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường vùng ven biển. 4. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường ở đô thị 5. Thực hành giáo dục truyền thông môi trường tại vườn Quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên		điệp giáo dục, truyền thông môi trường cho sinh viên chuẩn bị trước ở nhà. Hướng dẫn sinh viên cách viết, tiếp cận, chuẩn bị và thực hiện giáo dục truyền thông môi trường. Hướng dẫn sinh viên viết báo cáo kết quả thực hành.	lên kế hoạch, viết các bài giáo dục truyền thông môi trường tại các vùng do giảng viên đưa ra. Lắng nghe hướng dẫn cách tiến hành bài thực hành, viết báo cáo.	

9. Phương pháp giảng dạy và hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập

9.1. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	Đáp ứng CDR của học phần
Thuyết giảng	CLO1, CLO2
Trả lời câu hỏi, phát biểu, trao đổi ý kiến	CLO2, CLO5
Trả lời câu hỏi, phát biểu, trao đổi ý kiến	CLO2, CLO5

Thảo luận nhóm	CLO3
Tự nghiên cứu	CLO3, CLO5, CLO6
Bài tập	CLO4, CLO5
Thực hành	CLO5, CLO6

9.2.Thang điểm đánh giá:

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp/ hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Hệ số	Đáp ứng CDR học phần	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Điểm chuyên cần	Điểm danh	- Tham gia lớp học đúng quy định - Nghiêm túc - Mức độ tham gia tương tác	Toàn bộ các buổi học	1		40%
	1.2. Bài kiểm tra	Kiểm tra viết	- Kiểm tra mức độ nhận thức về kiến thức - Trình bày rõ ràng và khoa học - Không vi phạm vấn đề sao chép, đảm bảo yêu cầu.	Tuần 7	1	CLO1 CLO2	
	1.3. Báo cáo thực hành	Viết bài thu hoạch/ tiểu luận/ bài tập	- Hình thức: Khoa học, đẹp theo qui định trình bày văn phong khoa học - Nội dung: Đảm bảo được yêu cầu - Nộp đúng thời hạn - Không vi phạm vấn đề sao chép	Toàn bộ các buổi thực hành	1	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5 CLO6	
2. Đánh giá kết thúc học phần	Bài thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm máy	- Mức độ ghi nhớ nội dung câu hỏi trắc nghiệm	Tuần 8	2	CLO1 CLO2	60%

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp/ hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Hệ số	Đáp ứng CDR học phần	Trọng số
			- Thái độ nghiêm túc tham gia kỳ thi				

10. Thông tin về người/nhóm biên soạn

STT	Họ và tên	Học hàm/học vị	Ghi chú
1	Chu Văn Mạnh	Thạc sĩ	

PHÊ DUYỆT

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

CHỦ NHIỆM KHOA

ThS. Chu Văn Mạnh

TS. Đỗ Văn Sáng